TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Bản án số: 484/2026/HNGĐ-ST	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Ngày: 12- 5- 2026	
V/v: T/c về xác định cha, mẹ cho con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Long

2. Bà Phạm Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 tham gia phiên toà:

Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 88/2026/TLST-HNGĐ ngày 21/01/2026 về Tranh chấp xác nhận cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2026/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thanh H, sinh năm 1995

- Bị đơn: Anh Vũ Ngọc H, sinh năm 1980

Cùng nơi cư trú: Căn 1803 CT1 Chung cư Th, phường L, TP.Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Thành C, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Số 71, thôn V, xã H, thành phố Hà Nội.

Có mặt: Chị H.

Vắng mặt: Anh H, anh C (đều có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa án, nguyên đơn-chị Đỗ Thanh H trình bày:***

Tôi có chồng trước là anh Phạm Thành C do mâu thuẫn vợ chồng chúng tôi đã xảy ra mâu thuẫn nhiều năm và sống ly thân từ năm 2018. Đầu năm 2021, tôi đã làm đơn ly hôn với anh C tại Tòa án nhân dân huyện Th, Hà Nội (cũ). Tòa án đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/04/2021. Về con chung, khi đó chúng tôi cùng thống

nhất có 01 con chung là cháu Phạm Khánh Ng, sinh ngày 30/03/2017, chúng tôi thỏa thuận tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ng và không có con chung nào khác. Ở giai đoạn đó, tôi có quan hệ tình cảm với anh Vũ Ngọc H nhưng khi ly hôn với anh C, tôi cũng chưa phát hiện ra mình có thai với anh H. Vì vậy, khi tôi đang trong quá trình giải quyết ly hôn với anh C thì tôi cũng không cung cấp được thông tin về việc tôi đang mang thai trong thời kì hôn nhân với anh C. Sau khi ly hôn xong, tôi phát hiện mình có thai, đến ngày 19/11/2021 tôi sinh ra cháu trai dự kiến đặt tên là Vũ Đức A. Năm 2023, tôi đã đi xét nghiệm ADN giữa anh H và cháu Vũ Đức A thì kết quả xác định anh H là bố của cháu Đức A. Khi đó, tôi và anh H đã đi làm giấy khai sinh cho cháu Đức A nhưng UBND phường không chấp nhận và hồ sơ giám định của cháu Đức A với cha bị thất lạc. Cuối năm 2025 tôi lại đi làm giám định AND lại giữa cháu Đức A và anh H, kết quả vẫn xác định giữa anh H và cháu Đức A có quan hệ cha- con.

Nay đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 5 xác nhận anh Vũ Ngọc H là cha của cháu Vũ Đức A.

**** Bị đơn, anh Vũ Ngọc H trình bày:***

Năm 2019, tôi có quen chị H và nảy sinh quan hệ tình cảm. Trong quá trình làm bạn với chị H, chị H có nói với tôi đang làm thủ tục ly hôn với chồng cũ. Ngày 13/04/2021, chị H có quyết định ly hôn với chồng cũ và cũng không biết là có thai. Sau khi nhận quyết định ly hôn với chồng cũ một thời gian ngắn chị H thông báo với tôi về việc có thai. Ngày 19/11/2021, chị H sinh ra một bé trai dự kiến đặt tên là Vũ Đức A, bé trai tôi nghĩ là con của mình nên đồng ý cho mang họ của tôi. Tôi đã làm xét nghiệm ADN thì đúng là con của tôi. Sau đó tôi đã nộp hồ sơ ra phường làm giấy khai sinh cho con nhưng UBND phường không làm khai sinh cho cháu Đức A, hồ sơ bị thất lạc. Tôi và chị H đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Th, quận L, thành phố Hà Nội (cũ) đầu năm 2024. Sau đó tôi và chị H nhiều lần đề nghị viết cam kết nhưng UBND phường không làm thủ tục khai sinh cho cháu Đức A với lý do con sinh ra trong thời kỳ 300 ngày sau khi chị H ly hôn với anh C. Đến nay tôi đã tiến hành giám định ADN lại giữa cháu Vũ Đức A và tôi, kết quả cháu Đ đúng là con của tôi.

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, công nhận cháu Vũ Đức A là con tôi.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- anh Phạm Thành C trình bày***:

Tôi là chồng cũ của cô Đỗ Thanh H. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2018. Năm 2021 cô H đã làm đơn ly hôn tôi tại TAND huyện

Th , Hà Nội (cũ). Chúng tôi đã thuận tình ly hôn và Tòa án đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như chị H trình bày là đúng. Về con chung, chúng tôi thống nhất có 01 con chung là Phạm Khánh Ng, sinh ngày 30/3/2017, thống nhất giao cho chị H nuôi dưỡng con chung sau khi chúng tôi ly hôn.

Nay chị H có yêu cầu Tòa án xác định cháu bé do chị H sinh dự kiến đặt tên là Vũ Đức A, sinh ngày 19/11/2021 là con của chị H với anh Vũ Ngọc H tôi không có khiếu nại thắc mắc gì và tôi khẳng định cháu Đức A không phải con tôi. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H.

Tại phiên tòa:

- Chị Đỗ Thanh H trình bày: Tại phiên tòa hôm nay tôi vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện, không thay đổi hay bổ sung gì.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thanh H, xác định anh Vũ Ngọc H là cha của cháu Vũ Đức A.

Về án phí: Theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, đánh giá, nhận định đầy đủ, khách quan về chứng cứ và những tình tiết của vụ án tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:**

- **Về thẩm quyền**: Vũ Ngọc H có nơi thường trú tại: Căn 1803 CT1 Chung cư Th, phường L, thành phố Hà Nội. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội.

- **Về thủ tục**: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt anh Vũ Ngọc H, anh Phạm Thành C đã có đơn xin xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H, anh C theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Chị Đỗ Thanh H và anh Phạm Thành C đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 45/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội (cũ). Về con chung: Xác định chị H và anh C có 01 con chung là cháu Phạm Khánh Ng, sinh ngày 30/3/2017. Ngày 19/11/2021 chị H sinh con trai , dự kiến đặt tên là Vũ Đức A.

Chị H đã nộp tài liệu, chứng khi khởi kiện là Kết quả phân tích ADN huyết thống của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11- Công ty TNHH Metlatec Việt Nam ngày 29/11/2025, xác định: Anh Vũ Ngọc H và cháu Vũ Đức A "có quan hệ huyết thông CHA- CON TRAI".

Anh Phạm Thành C cũng xác định trước khi ly hôn, anh và chị H đã ly thân từ 2018 và cháu Đức A được sinh ra trong thời hạn 300 ngày sau khi anh và chị H ly hôn, nhưng không phải là con của anh. Anh cũng không khiếu nại thắc mắc gì kết quả giám định ADN của cháu Đức A.

Tòa án nhân đân khu vực 5- Hà Nội đã có Công văn gửi Công ty TNHH Metlatec Việt Nam để xác minh kết quả giám định ADN của cháu Đức A với anh Vũ Ngọc H. Ngày 03/4/2026 Công ty TNHH Metlatec Việt Nam có Công văn só 31/2026/CV- MCG trả lời Tòa án, xác định có tiến hành giám định ADN giữa anh Vũ Ngọc H với cháu Vũ Đức A. kết quả "***hai người trên có quan hệ huyết thống Cha- Con trai".***

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của chị H đề nghị Tòa án xác nhận anh Vũ Ngọc H là cha của cháu Vũ Đức A, phù hợp với quy định tại Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] **Về án phí**: Chị H cón Đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, nay có yêu cầu miễn án phí nên được chấp nhận.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp của pháp luật.

[5[Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các khoản 4 điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 88, 89, 101, 102 Luật hôn và nhân gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thanh Hoa;

Xác định anh Vũ Ngọc H, sinh năm 1980 là cha của cháu Vũ Đức A, sinh ngày 19/11/2021.

Chị Đỗ Thanh H và anh Vũ Ngọc H có trách nhiệm liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch để đăng ký khai sinh cho cháu Vũ Đức A (tên dự kiến khi sinh), sinh ngày 19/11/2021 theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Miễn tiền án phí Hôn nhân gia dình sơ thẩm đối với chị Đỗ Thanh Hoa.

Án xử công khai, sơ thẩm. Chị Đỗ Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Ngọc H, anh Phạm Thành C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *VKSND Khu vực 5- Hà Nội.*
- *TAND TP. Hà Nội.*
- *Phòng THA DS Khiu vực 5-HN.*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
	Nguyễn Thị Kim Oanh

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp hành và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự: Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Bị đơn đã có đơn xin xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Thẩm phán đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 19, 51, 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Tuyết Lan đối với ụng Vũ Văn Luật, vì mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan được ly hôn ụng Vũ Văn Luật.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Văn Cường, sinh ngày 17/4/2001 và Vũ Văn Chiến, sinh ngày 29/5/2010. Giao cháu Chiến cho ông Luật trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Lan đến khi cháu Chiến thành niên.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết vì các bên không có yêu cầu.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Áp dụng án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí.